

Số: 503/QĐ-UBND

Lộc Bình, ngày 15 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 116 Luật Đất đai và Điều 227 Luật Đất đai; khoản 1 mục I phần III phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho cấp xã;

Căn cứ Công văn số 310/UBND-KTCN ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh sau khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 160/TTr-KT ngày 14/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Lộc Văn Lượng và vợ Nguyễn Thị Huệ, trú tại thôn Phiêng Quán 1, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn được chuyển mục đích sử dụng 346,2 m² đất trồng cây hằng năm khác tại thôn Phiêng Quán 1, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn thuộc thửa đất số 133, tờ bản đồ số 20 (BĐCL 2016) sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 141/TLBĐ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình lập ngày 29/4/2026.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Miễn tiền sử dụng đất: Không thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất theo quy định.

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Thửa đất thuộc Đường vào làng Phiêng Quán, từ Ngã ba giáp đường Quốc lộ 4B đối diện đường sang Trung tâm dạy nghề đến Ngã ba làng Phiêng Quán + 85m theo đường phía phải và + 25m theo đường phía trái (tính từ đường Quốc lộ 4B vào), giá đất ở tại nông thôn vị trí 1 là 1.800.000 đồng/m², vị trí 2 là 1.080.000 đồng/m²; giá đất trồng cây hằng năm khác vị trí 1 là 66.000 đồng/m².

Thuộc trường hợp xác định tiền sử dụng đất theo điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai. Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền phát hiện ông Lộc Văn Lượng và vợ Nguyễn Thị Huệ đã được áp dụng việc tính tiền sử dụng đất theo quy định tại

điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 nhưng vẫn đề nghị lựa chọn thửa đất để tiếp tục được hưởng chính sách này thì chuyển thông tin đến cơ quan thuế để cơ quan thuế tính lại tiền sử dụng đất bằng mức 100% chênh lệch giữa tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở và tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp tại thời điểm có quyết định chuyển mục đích sử dụng đất; số tiền sử dụng đất ông Lộc Văn Lượng và vợ Nguyễn Thị Huệ đã nộp (nếu có) được trừ vào số tiền sử dụng đất tính lại; đồng thời, ông Lộc Văn Lượng và vợ Nguyễn Thị Huệ phải nộp khoản tiền tương đương với mức chậm nộp tiền sử dụng đất được tính từ thời điểm có quyết định chuyển mục đích sử dụng đất đến thời điểm cơ quan, người có thẩm quyền có văn bản chuyển vi phạm đến cơ quan thuế theo pháp luật về quản lý thuế.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: *Không có.*

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn: Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; thông báo cho người được chuyển mục đích sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có) theo quy định.

2. Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 8: Thu tiền sử dụng đất phải nộp, thu phí, lệ phí... (nếu có) theo quy định.

3. Ông Lộc Văn Lượng và vợ Nguyễn Thị Huệ: Chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có) theo quy định; thực hiện giảm tiền sử dụng đất (nếu có) theo quy định.

4. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình tiến hành xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho ông Lộc Văn Lượng và vợ Nguyễn Thị Huệ theo quy định.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình: Chính lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Lộc Bình; Trưởng Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn; Trưởng Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 8; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và người được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, KT_(NTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vi Thị Phương Quỳnh